

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vì Thị Lún.

2. Ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Vàng Chồng D** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1968 tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Phì X, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Chừ D (tên gọi khác: Vàng Chừ T) đã chết và bà Mùa Thị Ch đã chết; có vợ là Thào Thị Í, sinh năm 1970 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 15/12/2021, tạm giam từ ngày 20/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Thào Thị Í** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1970 tại huyện Điện Biên Đông; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Phì X, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Sáy V (tên gọi khác: Thào Sái V) đã chết và bà Vừ Thị D - đã chết; có chồng là Vàng Chồng D, sinh năm 1968 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 15/12/2021, tạm giam từ ngày 20/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng Chồng D:*

+ Ông Đỗ Xuân Toán - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị Í:*

+ Bà Lê Thị Diệu - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên có mặt.

- *Người phiên dịch cho các bị cáo:*

Anh Hồ A Thái, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/12/2021 Vàng Chồng D dùng điện thoại di động gọi cho Thào Vàng Thénh, trú tại bản Phì Cao, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đặt vấn đề hỏi mua ma túy về sử dụng và bán. Dế và Thénh hẹn nhau trao đổi ma túy tại khu vực ruộng giáp ranh giữa bản Phì Cao và bản Phì Xua, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, sau đó Dế đi bộ đến địa điểm đã hẹn gặp và mua được của Thénh 01 túi Methamphetamine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, với giá 700.000đ. Mua được Methamphetamine Dế đi bộ về lán ruộng của gia đình, rồi lấy 02 viên ra sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Dế mang túi Methamphetamine về nhà đưa cho vợ là Thào Thị Í và nói “Cất đi, để sử dụng, nếu có ai là bạn đến hỏi mua thì bán với giá 10.000đ đến 20.000đ/01 viên”. Ía nhận túi Methamphetamine rồi đi vào trong buồng ngủ của Dế và Ía, đổ túi Methamphetamine ra cho vào một túi nilon màu hồng và dùng các mảnh túi nilon màu trắng gói từng viên Methamphetamine lại thành từng gói, Ía không đếm là đã gói được bao nhiêu gói và nhặt các gói Methamphetamine đã gói được cho vào túi vải đeo trên người, số còn lại Ía cất giấu dưới gối trong buồng ngủ của Dế và Ía.

Đến hồi 09 giờ 00 phút, ngày 15/12/2022, Ía đang ở nhà thì có 03 người đàn ông không biết tên, địa chỉ đến hỏi mua ma túy, Ía đã bán 04 viên Methamphetamine cho 03 người đàn ông này thu được 100.000đ, số ma túy còn lại Ía chưa kịp bán thì thấy tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông đến kiểm tra, Ía tự lấy 137 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 13,66 gam, giao cho tổ công tác. Căn cứ vào lời khai của Thào Thị Í và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng Chồng D theo quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án thu giữ: 137 viên nén màu hồng trên bề mặt các viên có ký hiệu “WY” trong đó có 24 viên đựng trong túi nilon màu xanh, 113 viên đựng trong túi nilon màu hồng; 01 túi vải 2 ngăn có quai đeo, mặt trước có họa tiết hoa văn, mặt sau có kẻ ô vuông xanh đen, sọc đỏ; 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím số màu đen, viên đỏ, nhãn hiệu GioNee số IMEI 863718038064450SVN: 78 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ loại tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 14 giờ 20 phút ngày 15/12/2021, 137 viên nén màu hồng thu giữ của Thảo Thị Í có tổng khối lượng 13,66 gam. Trong đó 24 viên đựng trong túi nilon màu xanh có khối lượng 2,39 gam trích 02 viên có khối lượng 0,19 gam đi giám định (ký hiệu: M1) còn lại 22 viên có khối lượng 2,2 gam; 113 viên đựng trong túi nilon màu hồng có khối lượng 11,27 gam trích 05 viên có khối lượng 0,5 gam gửi giám định (ký hiệu: M2) còn lại 108 viên có khối lượng 10,77 gam. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 42/GĐ-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thảo Thị Í gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine có khối lượng 13,66 gam nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản kết luận giám định số: 37/GĐ-PC09 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số mã hiệu: PN 16904810 là tiền thật. Hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-ĐBĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Vàng Chồng D và Thảo Thị Í về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Vàng Chồng D, Thảo Thị Í cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Vàng Chồng D từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Thảo Thị Í từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 12,97 gam Methamphetamine (sau khi giám định).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải hai ngăn, có quai đeo, mặt trước có họa tiết hoa văn, mặt sau kẻ ô vuông xanh đen, sọc đỏ.

+ Trả lại cho bị cáo Thào Thị Í số tiền 100.000 VNĐ (*Một trăm nghìn đồng*).

+ Trả lại chiếc điện thoại di động loại bàn phím số màu đen, viền đỏ, nhãn hiệu GioNee, số IMEI 863718038064450SVN: 78 cho bị cáo Vàng Chồng D; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Vàng Chồng D và bị cáo Thào Thị Í; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng Chồng D, Thào Thị Í.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo cho bị cáo Thào Thị Í nhất trí với quyết định truy tố; tình tiết giảm nhẹ của đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất. Tuy nhiên, người bào chữa lập luận thêm bản thân bị cáo Í là phụ nữ, bị cáo là dân tộc thiểu số, không được đi học, không biết tiếng phổ thông, sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điều 50, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt chính ở mức đầu khung hình phạt đối với các bị cáo; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. Do đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, nên HĐXX chấp nhận.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Vàng Chồng D vắng mặt, nhưng đã gửi Luận cứ bào chữa cho Tòa án, thể hiện: Nhất trí với quyết định truy tố; tình tiết giảm nhẹ của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bào chữa lập luận thêm bản thân bị cáo là dân tộc thiểu số, không được đi học, không biết tiếng phổ thông, sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điều 50, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt chính ở mức đầu khung hình phạt đối với bị cáo; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. Do đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, nên HĐXX chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Vàng Chồng D và Thào Thị Í thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Ngày 12/12/2021 Vàng Chồng D đến khu vực ruộng giáp ranh giữa

bản Phì Cao và bản Phì Xua, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông mua được của Thào Vàng Thénh, trú tại bản Phì Cao, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên 01 túi Methamphetamine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, với giá 700.000đ. Mua được Methamphetamine, Dế đi bộ về lán ruộng của gia đình, rồi lấy 02 viên ra sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Dế mang túi Methamphetamine về nhà đưa cho vợ là Thào Thị Í và nói “*Cất đi, để sử dụng, nếu có ai là bạn đến hỏi mua thì bán với giá 10.000đ đến 20.000đ/01 viên*”. Ía nhận túi Methamphetamine rồi đi vào trong buồng ngủ của Dế và Ía, đổ túi Methamphetamine ra cho vào một túi nilon màu hồng và dùng các mảnh túi nilon màu trắng gói từng viên Methamphetamine lại thành từng gói và nhặt các gói Methamphetamine đã gói được cho vào túi vải đeo trên người, số còn lại ía cất giấu dưới gối trong buồng ngủ của Dế và Ía. Đến hồi 09 giờ 00 phút, ngày 15/12/2022, Ía đang ở nhà thì có 03 người đàn ông không biết tên, địa chỉ đến hỏi mua ma túy, Ía đã bán 04 viên Methamphetamine cho 03 người đàn ông này thu được 100.000đ, số ma túy còn lại Ía chưa kịp bán thì thấy tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông đến kiểm tra, Ía tự lấy 137 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 13,66 gam, giao cho tổ công tác. Căn cứ vào lời khai của Thào Thị Í và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng Chồng D theo quy định của pháp luật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vàng Chồng D và bị cáo Thào Thị Í đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

i) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam; ”

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Vàng Chồng D là người chủ động tìm mua ma túy về đưa cho bị cáo Thào Thị Í bán. Do vậy, bị cáo Vàng Chồng D là người giữ vai trò chính, còn bị cáo Thào Thị Í là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành các bị cáo không được đi học. Năm 1984 bị cáo Vàng Chồng D và Thào Thị Í kết hôn với nhau và có 04 con. Các

bị cáo là người chồng, người cha, người vợ, người mẹ của 04 con, lẽ ra các bị cáo phải làm chỗ dựa cho các con noi theo mới phải. Nhưng các bị cáo không làm được như vậy, mà lười lao động, thích ăn chơi đua đòi, muốn kiếm tiền bằng cách phi pháp, từ đó dẫn thân vào con đường nghiện chất ma túy. Đến ngày 15/12/2021 bị cáo Thảo Thị Í và Vàng Chồng D bị bắt về hành vi: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Ngày hôm nay các bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Khi bắt người phạm tội quả tang bị cáo Thảo Thị Í đã tự nguyện lấy túi ma túy ra giao nộp cho tổ công tác. Do đó, cần cho bị cáo Thảo Thị Í được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Vàng Chồng D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời cai nghiện để các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là vợ chồng của nhau, nghề nghiệp các bị cáo đều làm nương, hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn, đông con, là những đối tượng nghiện chất ma túy khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 137 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 13,66 gam Methamphetamine, trích 07 viên có khối lượng 0,69 gam đi giám định, còn lại 130 viên có khối lượng 12,97 gam Methamphetamine thu giữ của Thảo Thị Í là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải hai ngăn, có quai đeo, mặt trước có họa tiết hoa văn, mặt sau kẻ ô vuông xanh đen, sọc đỏ thu giữ của bị cáo Thảo Thị Í.

+ Đối với số tiền 100.000đ thu của bị cáo Thảo Thị Í, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là tiền bị cáo bán 04 viên Methamphetamine cho 03 người đàn ông vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 15/12/2022. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của 03 người đàn ông nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông không đủ căn cứ để xác minh. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo đã bán ma túy cho

03 người đàn ông, cho nên cần trả lại số tiền 100.000đ cho bị cáo theo Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, viền đỏ, nhãn hiệu GioNee, số IMEI 863718038064450SVN: 78 cho bị cáo Vàng Chồng D là chủ sở hữu hợp pháp vì không liên quan đến hành vi phạm tội theo Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự..

[6] Các vấn đề khác:

+ Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Thảo Vàng Thénh mà bị cáo Dề khai là người đã bán Methamphetamine cho bị cáo với giá 700.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã triệu tập nhiều lần để làm việc, nhưng hiện nay Thảo Vàng Thénh vắng mặt tại địa phương, do vậy không đủ căn cứ để xác định, điều tra, do đó không đề cập xử lý. HĐXX không xem xét.

+ Đối với ba người đàn ông đã mua 04 viên Methamphetamine của bị cáo Thảo Thị Í, với giá 100.000đ. Nhưng do bị cáo Thảo Thị Í không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ xác minh. Do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Vàng Chồng D** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Xử phạt bị cáo **Vàng Chồng D** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 15/12/2021).

2. Căn cứ vào Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Thảo Thị Í** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Xử phạt bị cáo **Thảo Thị Í** 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 15/12/2021).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 12,97 gam Methamphetamine (sau khi giám định).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải hai ngăn, có quai đeo, mặt trước có họa tiết hoa văn, mặt sau kẻ ô vuông xanh đen, sọc đỏ.

+ Trả lại cho bị cáo Thảo Thị Í số tiền 100.000 VNĐ (*Một trăm nghìn đồng*).

+ Trả lại chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, viền đỏ, nhãn hiệu GioNee, số IMEI 863718038064450SVN: 78 cho bị cáo Vàng Chồng D.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 03/3/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng Chồng D, Thào Thị Í.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/4/2022)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang